

# GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG THÔNG TIN KẾ TOÁN TRONG CÁC NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT NAM

Nguyễn Thu Hằng\*, Nguyễn Năng Phúc\*\*

*Bất cứ ai cũng thừa nhận rằng, nếu dựa vào hệ thống thông tin kém chất lượng, thiếu minh bạch thì sẽ có những quyết định sai và như vậy, sẽ không có những giải pháp đúng và chắc chắn kết quả đạt được sẽ xấu, thậm chí hậu quả khôn lường. Sau khi lý giải về chất lượng hệ thống thông tin kế toán, truy nguyên nguồn gốc các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng hệ thống thông tin kế toán, bài báo trình bày tóm tắt những kiến nghị về giải pháp nâng cao chất lượng hệ thống thông tin kế toán tài chính, giúp quản trị các ngân hàng tối ưu hóa các quá trình ra quyết định quản lý, góp phần thúc đẩy hoạt động kinh doanh trong các ngân hàng thương mại Việt Nam ngày càng phát triển bền vững.*

**Từ khóa:** chất lượng, thông tin, kế toán, ngân hàng

## 1. Giới thiệu

Khi nền kinh tế thị trường đã phát triển, các mối quan hệ kinh tế diễn ra trong quá trình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp ngày càng trở nên đa dạng và phức tạp. Để giải quyết tốt các mối quan hệ đó, hệ thống thông tin kế toán ngày càng phát triển không ngừng cả về quy mô lẫn chất lượng nhằm đáp ứng đầy đủ nhu cầu về quản lý kinh tế của các nhà quản trị doanh nghiệp và các đối tượng sử dụng thông tin khác.

Về quy mô, nhiều môn học mới thuộc chuyên ngành kế toán được bổ sung và ngày càng hoàn thiện, như: Kế toán quản trị, Kế toán công ty, Kế toán tập đoàn, Kế toán doanh nghiệp, Phân tích kinh tế, Phân tích tài chính doanh nghiệp, Phân tích báo cáo tài chính,... nhằm tạo ra hệ thống thông tin kế toán ngày càng phong phú và hoàn thiện hơn.

- Việc vận dụng hệ thống chuẩn mực kế toán quốc tế vào việc xây dựng hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam ngày càng hoàn thiện nhằm tạo ra hệ thống thông tin kế toán ngày càng nâng cao cả về số lượng lẫn chất lượng.

- Hệ thống kiểm toán nhà nước, các công ty kiểm toán độc lập ngày càng phát triển, tiến tới 100% các

doanh nghiệp hàng năm đều được kiểm toán độc lập nhằm giúp cho hệ thống thông tin kế toán được công bố đảm bảo đầy đủ ba yêu cầu: chính xác, đầy đủ và kịp thời.

- Số lượng lao động kế toán được đào tạo ở bậc cử nhân, thạc sỹ, tiến sỹ ngày càng nhiều nhằm không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp của người làm công tác kế toán, góp phần nâng cao độ sâu của chất lượng hệ thống thông tin kế toán.

Đặc biệt trong những năm gần đây, việc xử lý thông tin kế toán đã được rất nhiều các nhà khoa học, các nghiên cứu sinh, các học viên cao học hết sức quan tâm và đầu tư nghiên cứu, như các đề tài về: Phân tích kinh doanh, phân tích tình hình tài chính, phân tích báo cáo tài chính, kế toán quản trị, về kế toán tài chính,... Song, vấn đề nâng cao chất lượng hệ thống thông tin kế toán trong các doanh nghiệp hầu như chưa được đầu tư nghiên cứu một cách thỏa đáng.

Để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao cả về số lượng lẫn chất lượng thông tin, hạch toán kế toán được hình thành hai bộ phận: kế toán tài chính và kế toán quản trị. Tương ứng với hai loại kế toán trên hình thành hai hệ thống thông tin kế toán: hệ thống thông

tin kế toán tài chính và hệ thống thông tin kế toán quản trị. Trong phạm vi của bài báo này, chúng tôi xin đề cập đến những giải pháp nâng cao chất lượng hệ thống thông tin kế toán tài chính trong các Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam. Đặc biệt đối với các Ngân hàng thương mại Cổ phần đã niêm yết trên thị trường chứng khoán, góp phần thúc đẩy hệ thống Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam ngày càng phát triển bền vững.

## **2. Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng thông tin kế toán của Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam**

Bất luận trong trường hợp nào thì chất lượng hoạt động quản lý của các Ngân hàng Thương mại Cổ phần phụ thuộc rất lớn vào chất lượng của hệ thống thông tin kế toán được cung cấp. Đó là vì:

- Hệ thống thông tin kế toán được cung cấp một cách chính xác, đầy đủ và kịp thời giúp quản trị các ngân hàng và các đối tượng sử dụng thông tin kế toán có những đánh giá đúng thực trạng của quá trình hoạt động kinh doanh, có những giải pháp thiết thực, có những quyết định phù hợp, góp phần thúc đẩy quá trình hoạt động kinh doanh phát triển, giảm thiểu rủi ro và hạn chế nợ xấu.

- Nếu quản trị trong các ngân hàng và các đối tượng sử dụng thông tin kế toán được cung cấp những thông tin thiếu trung thực, không đầy đủ, không kịp thời, không minh bạch thì chẳng những đánh giá sai về thực trạng quá trình hoạt động kinh doanh mà còn có những quyết định không phù hợp, thiếu chính xác, thậm chí mắc phải những sai lầm nghiêm trọng. Đó là một kết cục hết sức logic và đã được thực tế chứng minh. Mặt khác, chất lượng của hệ thống thông tin kế toán còn quyết định đến uy tín của các Ngân hàng Thương mại Cổ phần trên thương trường và ảnh hưởng rất lớn đến sự phát triển vững chắc của thị trường chứng khoán Việt Nam. Chính trên ý nghĩa đó, có quan điểm cho rằng: “Việc không công bố vẫn tốt hơn là công bố những thông tin sai lệch” (Nguyễn Thị Minh Tâm, 2010).

Như chúng ta đã biết, hệ thống thông tin kế toán tài chính gồm 2 loại:

*Thứ nhất*, hệ thống thông tin kế toán tài chính biểu hiện dưới dạng sơ cấp (dạng thô). Hệ thống thông tin kế toán biểu hiện dưới dạng sơ cấp chính là kết quả của chu trình kế toán số liệu. Thông tin kế toán ở giai đoạn này của chu trình được trình bày trên hệ thống báo cáo tài chính của các ngân hàng, bao gồm: hệ thống thông tin kế toán trình bày trên

bảng cân đối kế toán (BN01), hệ thống chỉ tiêu thông tin kế toán trình bày trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh (BN02), hệ thống thông tin kế toán trình bày trên báo cáo lưu chuyển tiền tệ (BN03), và hệ thống thông tin kế toán trình bày trên thuyết minh báo cáo tài chính (BN09). Vậy, yếu tố nào quyết định đến chất lượng của hệ thống thông tin kế toán được biểu hiện dưới dạng sơ cấp. Chúng tôi cho rằng, để có được hệ thống chỉ tiêu kế toán trình bày trên hệ thống báo cáo tài chính thì phải trải qua nhiều giai đoạn của chu trình kế toán số liệu. Như vậy, chất lượng của các thông tin kế toán trình bày trên các báo cáo tài chính phụ thuộc rất nhiều vào những yếu tố sau đây:

Tài liệu ban đầu phản ánh các nghiệp vụ kinh tế phát sinh vào các chứng từ kế toán. Đây là giai đoạn đầu tiên của chu trình kế toán số liệu. Các thông tin kế toán ban đầu có được phản ánh chính xác cả về số lượng lẫn chất lượng trên mỗi chứng từ kế toán hay không phụ thuộc nhiều vào người làm công tác kế toán. Cần nhấn mạnh rằng, mỗi sai sót nhỏ của giai đoạn này sẽ trở thành những sai sót rất lớn ở các giai đoạn tiếp theo của chu trình kế toán số liệu.

Việc lựa chọn phương pháp tính giá, khâu định khoản kế toán, việc phản ánh các nghiệp vụ kinh tế phát sinh vào các tài khoản kế toán, phản ánh trên các sổ kế toán chi tiết, sổ kế toán tổng hợp, khâu khóa sổ kế toán và trình bày hệ thống chỉ tiêu trên hệ thống báo cáo kế toán có đảm bảo đầy đủ 3 yêu cầu: Chính xác, đầy đủ và kịp thời hay không cũng phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố. Trong đó, yếu tố con người vẫn là yếu tố quan trọng nhất và quyết định nhất.

Như vậy, để đánh giá một cách khách quan về chất lượng của hệ thống thông tin kế toán trình bày trên hệ thống báo cáo tài chính cần phải thông qua Kiểm toán Nhà nước và bắt buộc phải có chữ ký xác nhận của kiểm toán viên và dấu xác nhận của công ty kiểm toán độc lập trên mỗi bản báo cáo tài chính của các ngân hàng thương mại cổ phần.

*Thứ hai*, Hệ thống thông tin kế toán biểu hiện dưới dạng thứ cấp (thông tin dẫn suất):

Là những thông tin kế toán tài chính đã được xử lý thông qua các phương pháp phân tích đặc thù của kế toán, như: phân tích kinh doanh, phân tích tài chính, phân tích báo cáo tài chính,... Như vậy, thông tin dẫn suất là những thông tin kế toán đã qua khâu xử lý hoàn hảo nhằm cung cấp cho các nhà quản trị ngân hàng, các đối tượng sử dụng thông tin ngoài ngân hàng. Việc lựa chọn những thông tin phù

hợp để ra những quyết định là tùy thuộc vào nhu cầu của từng đối tượng sử dụng thông tin. Vậy, chất lượng của hệ thống thông tin kế toán biểu hiện dưới dạng thứ cấp (thông tin dẫn suất) phụ thuộc vào chất lượng số liệu được tính toán, phụ thuộc vào việc lựa chọn phương pháp tính toán và phụ thuộc rất nhiều vào thâm niên nghề nghiệp. Mặt khác, chất lượng của thông tin kế toán không phải được đo bằng thước đo dài hay ngắn, to hay nhỏ, lớn hay bé mà được đo bằng hệ thống chỉ tiêu kế toán có phản ánh đúng trạng thái thực của quá trình hoạt động kinh doanh của các ngân hàng đã và đang diễn ra hay không. Bởi vậy, chất lượng của hệ thống chỉ tiêu thông tin kế toán trong các Ngân hàng Thương mại Cổ phần phải đảm bảo đầy đủ 3 yêu cầu: chính xác, đầy đủ và kịp thời. Để đảm bảo thông tin kế toán có chất lượng, đáp ứng đầy đủ 3 yêu cầu trên, chúng tôi kiến nghị cần xử lý dữ liệu kế toán theo quy trình sau đây:

Thu thập dữ liệu → Thanh lọc dữ liệu → Liên kết mỗi liên hệ → Xây dựng hệ thống chỉ tiêu → Kiểm tra thông tin → Cung cấp thông tin.

### 3. Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng thông tin kế toán của các Ngân hàng thương mại Việt Nam

Qua khảo sát thực tế tại một số đơn vị, kết hợp với việc tham khảo một số quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với một số công ty và cá nhân của Ủy ban chứng khoán Nhà nước về việc xử phạt vi phạm hành chính do không chấp hành đầy đủ thông tư 52/2012/TT-BTC ngày 05/04/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc công bố thông tin về báo cáo tài chính năm đã kiểm toán và báo cáo thường niên. Bộ tài chính (2012) yêu cầu “Việc công bố thông tin phải đầy đủ, chính xác và kịp thời theo quy định của pháp luật”. Vì vậy, những vi phạm bị xử phạt hành chính đối với các đơn vị và cá nhân chủ yếu là do:

- Hệ thống báo cáo tài chính của đơn vị không có kiểm toán của công ty kiểm toán độc lập;
- Thiếu báo cáo thường niên của hội đồng quản trị công ty;
- Nộp chậm hệ thống báo cáo tài chính của đơn vị, cụ thể cho đến tháng 6/2013 có những đơn vị chưa nộp báo cáo tài chính năm 2012, thậm chí có cả đơn vị chưa nộp báo cáo tài chính năm 2011;
- Một số chỉ tiêu phản ánh trên thuyết minh báo cáo tài chính tính toán thiếu chính xác và không đầy đủ theo quy định.

Khi trả lời phỏng vấn của thời báo kinh tế Sài Gòn, ông Bùi Hoàng Hải - Phó Vụ Trưởng Vụ Quản lý phát hành thuộc UBCKNN cho biết: “Chất lượng thông tin nói chung vẫn chưa cao, nhiều doanh nghiệp không có chiến lược cụ thể, dài hạn, công bố thông tin chỉ nhằm mục đích tuân thủ các tiêu chuẩn bắt buộc, không có nhiều doanh nghiệp có ý thức tự nguyện trong công bố thông tin và minh bạch hóa,... Bản cáo bạch của nhiều doanh nghiệp đáp ứng tối thiểu tiêu chuẩn pháp luật nhưng chưa có độ sâu về thông tin,... Nhiều thông tin được công bố có thể mức độ chính xác không cao, phương pháp tính các chỉ tiêu rất sơ sài, cách tính không chuẩn” (Hồng Phúc, 2010). Theo Quyết định số 515/QĐ-UBCK ngày 25/6/2012 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước có quy định “Các đối tượng công bố thông tin có nghĩa vụ công bố thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời theo quy định, chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin được công bố” (Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, 2012).

Chúng tôi cho rằng, chất lượng của thông tin kế toán phải dựa trên cơ sở kiểm toán của Công ty Kiểm toán độc lập có uy tín và việc thẩm định của bộ phận thanh tra chuyên sâu cấp trên mới có thể đánh giá một cách đầy đủ và toàn diện.

Trong tất cả các công trình và bài báo mà chúng tôi đã tham khảo được, việc đánh giá chất lượng thông tin chủ yếu dựa vào định tính. Việc lượng hóa các chỉ tiêu đánh giá chất lượng thông tin hầu như chưa được tác giả nào đề cập đến. Và lại, việc lượng hóa các chỉ tiêu đánh giá chất lượng hệ thống thông tin kế toán là một vấn đề rất khó và rất phức tạp. Dưới một góc độ tương đối, chúng tôi xin mạnh dạn đưa ra một số chỉ tiêu đánh giá chất lượng thông tin kế toán đối với các Ngân hàng TMCP như sau.

*Tỷ số các chỉ tiêu kế toán có sai sót trên tổng số các chỉ tiêu được kiểm tra ( $H_1$ )*

$$H_1 = \frac{\text{Số lượng chỉ tiêu thông tin kế toán công bố có sai sót}}{\text{Số lượng chỉ tiêu thông tin kế toán được kiểm tra sau khi công bố}}$$

Chỉ tiêu này càng cao, chứng tỏ số lượng chỉ tiêu thông tin kế toán mà doanh nghiệp công bố có sai sót càng lớn, phản ánh chất lượng thông tin kế toán của doanh nghiệp càng kém.

*Tỷ số các chỉ tiêu kế toán sai sót trên tổng số các chỉ tiêu thông tin kế toán mà doanh nghiệp phải công bố ( $H_2$ )*

Số lượng chỉ tiêu thông tin kế toán công bố có sai sót  
 $H_2 = \frac{\text{Số lượng chỉ tiêu thông tin kế toán công bố theo quy định}}{\text{Số lượng chỉ tiêu thông tin kế toán mà DN công bố theo quy định}}$

Chỉ tiêu này phản ánh, trong số các chỉ tiêu thông tin kế toán mà doanh nghiệp phải công bố theo quy định thì có bao nhiêu chỉ tiêu thông tin sai sót. Chỉ tiêu này càng cao, chứng tỏ hệ thống chỉ tiêu thông tin kế toán mà doanh nghiệp phải công bố có sai sót càng nhiều, chất lượng hệ thống thông tin kế toán của doanh nghiệp càng kém.

*Tỷ số các chỉ tiêu thông tin kế toán mà doanh nghiệp đã công bố so với số lượng chỉ tiêu thông tin kế toán mà doanh nghiệp phải công bố theo quy định ( $H_3$ )*

Số lượng chỉ tiêu thông tin kế toán DN đã công bố  
 $H_3 = \frac{\text{Số lượng chỉ tiêu thông tin kế toán DN đã công bố}}{\text{Số lượng chỉ tiêu thông tin kế toán DN phải công bố theo quy định}}$

Chỉ tiêu này phản ánh, trong số các chỉ tiêu thông tin kế toán mà doanh nghiệp phải công bố theo quy định thì doanh nghiệp đã công bố được bao nhiêu chỉ tiêu. Chỉ tiêu này càng cao, chứng tỏ số lượng chỉ tiêu thông tin kế toán mà doanh nghiệp đã công bố theo quy định càng nhiều. Nếu chỉ tiêu này = 1, chứng tỏ doanh nghiệp chấp hành tốt việc công bố thông tin kế toán theo quy định. Nếu chỉ tiêu này < 1 và càng < 1 bao nhiêu chứng tỏ doanh nghiệp chưa chấp hành nghiêm chỉnh quy định về công bố thông tin kế toán. Điều đó cũng dẫn đến chất lượng thông tin kế toán đã công bố không đầy đủ.

*Tỷ số, số ngày chậm công bố thông tin kế toán so với số ngày phải công bố thông tin theo quy định ( $H_4$ )*

Số ngày DN chậm công bố thông tin kế toán  
 $H_4 = \frac{\text{Số ngày DN chậm công bố thông tin kế toán}}{\text{Số ngày DN phải công bố thông tin kế toán theo quy định}}$

Chỉ tiêu này càng cao, chứng tỏ số ngày doanh nghiệp công bố thông tin kế toán càng chậm.

*Tỷ số, số lượng báo cáo đã nộp so với số lượng báo cáo phải nộp ( $H_5$ )*

Số lượng báo cáo đã nộp  
 $H_5 = \frac{\text{Số lượng báo cáo đã nộp}}{\text{Số lượng báo cáo phải nộp theo quy định}}$

Chỉ tiêu này càng cao, chứng tỏ số lượng báo cáo mà doanh nghiệp chưa nộp càng lớn, thể hiện việc

chấp hành quy định của cấp trên về cung cấp thông tin kế toán càng kém.

*Số lượng báo cáo nộp thiếu so với số lượng báo cáo phải nộp theo quy định ( $H_6$ )*

Số lượng báo cáo nộp thiếu  
 $H_6 = \frac{\text{Số lượng báo cáo nộp thiếu}}{\text{Số lượng báo cáo phải nộp theo quy định}}$

Chỉ tiêu này càng cao, chứng tỏ số lượng báo cáo nộp thiếu của doanh nghiệp càng lớn.

Cho dù chỉ một sai sót nhỏ, thiếu một chỉ tiêu hay thiếu một báo cáo, chậm trễ công bố thông tin chỉ một ngày cũng sẽ ảnh hưởng rất lớn đến quản trị hoạt động kinh doanh của các ngân hàng, có thể gây thiệt hại rất lớn cho các nhà đầu tư, các khách hàng và với các đối tượng sử dụng thông tin khác. Bởi vậy, để nâng cao chất lượng thông tin kế toán trong các Ngân hàng TMCP Việt Nam, chúng tôi xin kiến nghị một số giải pháp chủ yếu sau đây:

- Đề cao tinh thần trách nhiệm đối với các cá nhân tham gia vào việc hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu thông tin kế toán và công bố thông tin kế toán từ khâu lập chứng từ, vào sổ kế toán, kiểm tra kế toán đến việc lập hệ thống báo cáo tài chính và báo cáo thường niên của Hội đồng quản trị;

- Đề cao tinh thần trách nhiệm của người lập báo cáo tài chính, kế toán trưởng và Giám đốc Ngân hàng trong việc lập và công khai hệ thống thông tin kế toán;

- Tăng cường trách nhiệm đối với kiểm toán viên và công ty kiểm toán độc lập trong việc đưa ra những nhận xét phù hợp sau khi kiểm toán hệ thống báo cáo tài chính;

- Luật pháp cần can thiệp sâu và có chế tài mạnh để xử lý các hình thức vi phạm chất lượng thông tin và chất lượng công bố thông tin kế toán của cá nhân và quản trị các ngân hàng;

- Tăng cường bồi dưỡng, đào tạo nghiệp vụ chuyên môn về kế toán và đạo đức nghề nghiệp cho các cán bộ kế toán trong các Ngân hàng TMCP;

- Các Ngân hàng TMCP cần tăng cường đầu tư ứng dụng công nghệ mới nhằm nâng cao chất lượng thông tin kế toán;

- Tăng cường trách nhiệm cả về chuyên môn lẫn đạo đức nghề nghiệp của những người làm công tác thanh tra, thẩm định chất lượng hệ thống thông tin kế toán trong các ngân hàng.

#### 4. Kết luận và kiến nghị

Cần nhấn mạnh rằng, bất kỳ một quyết định nào

của quản trị các ngân hàng cũng phải dựa trên cơ sở những thông tin kế toán có chất lượng, đảm bảo minh bạch, đáng tin cậy thì mới có thể hạn chế được rủi ro và mang lại hiệu quả hoạt động kinh doanh cao. Bởi vậy, việc nâng cao chất lượng hệ thống thông tin kế toán không chỉ giúp các Ngân hàng Thương mại hoạt động ổn định, tăng trưởng vững chắc mà còn tạo được niềm tin cho các nhà đầu tư, cho các đối tác kinh doanh và như vậy, sẽ tạo điều kiện rất thuận lợi cho việc huy động vốn trong dân cư, từ các cổ đông, các nhà cho vay, đặc biệt nâng cao vị thế của Ngân hàng trên thương trường. Bởi vậy, chúng tôi kiến nghị hai vấn đề:

- Các Ngân hàng TM cần lựa chọn các công ty

kiểm toán độc lập có uy tín nhằm nâng cao chất lượng kiểm toán đối với hệ thống báo cáo tài chính;

- Mọi thông tin kế toán trước khi công bố đều phải được kiểm tra, đánh giá về chất lượng theo các chỉ tiêu mà chúng tôi đã đề xuất ở trên.

Chất lượng thông tin và chất lượng công bố thông tin kế toán là hai mặt của một vấn đề cung cấp thông tin kế toán. Do phạm vi của bài báo này, chúng tôi chỉ trình bày một số giải pháp nâng cao chất lượng thông tin kế toán trong các ngân hàng TMCP Việt Nam. Còn vấn đề nâng cao chất lượng công bố thông tin kế toán, chúng tôi đang tiếp tục nghiên cứu và sẽ công bố. □

#### Tài liệu tham khảo:

- Hồng Phúc (2010), “Chất lượng thông tin luôn là vấn đề”, *Thời báo Kinh tế Sài Gòn*, số tháng 10/2010, tr.6.
- Nguyễn Thị Minh Tâm (2010), “Bàn về tính minh bạch với vai trò của kế toán - kiểm toán. Minh bạch trong hoạt động của doanh nghiệp, ngân hàng và vai trò của kế toán - kiểm toán”, *Tạp chí kế toán*, số tháng 3/2010, tr. 4.
- Bộ tài chính (2012), *Thông tư số 52/2012/BTC hướng dẫn việc công bố thông tin về báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán và báo cáo thường niên*, ban hành ngày 05 tháng 4 năm 2012.
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (2012), *Quyết định số 515-QĐ-UBCK về việc ban hành thực hiện công bố thông tin trên cổng thông tin điện tử của UBCK nhà nước và báo cáo UBCK nhà nước cho các đối tượng tham gia thị trường chứng khoán*, ban hành ngày 25 tháng 6 năm 2012.

#### Solutions to improve the quality of Accounting Information System for Commercial Joint Stock Banks in Vietnam

##### Abstract

*Whilst it is commonly accepted that an information system which have poor quality and lacks transparency will lead to poor decision-making and hence inefficient measures. This definitely results in bad outcomes. Having explained about the quality of Accounting Information System and identified the factors influencing the quality of Accounting Information System, this paper summarizes a number of possible solutions to enhance the quality of financial accounting information, in order to help bank management optimize the managerial decision-making process and contribute to the business and sustainable development of commercial joint stock banks in Vietnam.*

---

#### Thông tin tác giả:

\* **Nguyễn Thu Hằng**, thạc sĩ, nghiên cứu sinh

- Nơi công tác: Viện Kế toán – Kiểm toán, Đại học Kinh tế quốc dân

- Lĩnh vực nghiên cứu chính: Kế toán, kiểm toán

- Một số tạp chí tiêu biểu đã đăng tải công trình nghiên cứu: *Tạp chí Kinh tế và Phát triển*, *tạp chí Kế toán- kiểm toán*

Email: imi\_nguyen2508@yahoo.com

\*\***Nguyễn Năng Phúc**, Phó giáo sư, tiến sĩ

- Lĩnh vực nghiên cứu chính: Kế toán, kiểm toán

- Một số tạp chí tiêu biểu đã đăng tải công trình nghiên cứu: *Tạp chí Kinh tế và Phát triển*, *tạp chí kế toán- kiểm toán*